

Số: /TL-BTC

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2023

THẺ LỆ HỘI THI
“Hòa giải viên giỏi tỉnh Đắk Lắk” cấp tỉnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 23/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi tỉnh Đắk Lắk” năm 2023, Ban Tổ chức Hội thi tỉnh (*sau đây gọi là Ban Tổ chức*) quy định Thẻ lệ Hội thi cấp tỉnh như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ TRÁCH NHIỆM THAM GIA HỘI THI

1. Đối tượng: là hòa giải viên ở cơ sở được bầu và công nhận theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở. Mỗi huyện, thị xã, thành phố chọn, lập Danh sách đăng ký 01 đội thi đạt thành tích cao tại Hội thi do địa phương tổ chức. Đội thi gồm 03 thành viên, trong đó 01 người làm đội trưởng. Đối với phần thi giới thiệu, tiểu phẩm, các đội thi có thể huy động thêm người tham gia với vai trò là các vai phụ. Số người huy động thêm không quá 07 người/đội.

Ban Tổ chức sẽ tổ chức thi giữa 15 đội từ Danh sách các địa phương đăng ký.

2. Trách nhiệm tham gia Hội thi

- Các đội thi tập trung đúng thời gian, địa điểm quy định. Mọi trường hợp tập trung thiếu hoặc sau thời gian khai mạc Hội thi đều được xem là không dự thi.

- Tuân thủ sự điều hành, quyết định của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo Hội thi và hướng dẫn từ người dẫn chương trình.

- Trang phục của thí sinh phải lịch sự, nghiêm túc (*khuyến khích nữ mặc áo dài, nam mặc com-lê, thí sinh là người dân tộc thiểu số mặc trang phục của dân tộc mình*). Phần thi tiểu phẩm, thí sinh được sử dụng trang phục theo nội dung kịch bản.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ TRÌNH TỰ THI

1. Nội dung thi: là nội dung quy định tại khoản 3 Mục II Kế hoạch tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi tỉnh Đắk Lắk” năm 2023 và Bộ câu hỏi do Ban Tổ chức tỉnh phát hành.

2. Hình thức và trình tự thi

- Hội thi được tổ chức theo hình thức sân khấu hóa.

- Các đội thi sẽ bốc thăm số báo danh (SBD) để xác định thứ tự thi, nhóm thi trước khi khai mạc Hội thi.

- Đối với phần thi giới thiệu và phần thi tiểu phẩm: Các đội thi lần lượt thi theo thứ tự SBD từ thấp đến cao (*từ SBD 01 đến SBD 15*).

- Đối với phần thi kiến thức: Các đội thi sẽ thi theo nhóm, bắt đầu từ nhóm có số thứ tự thấp đến cao (*từ nhóm 01 đến nhóm 05*), cụ thể:

+ Nhóm 1 gồm các đội thi có SBD 01, SBD 02 và SBD 03.

+ Nhóm 2 gồm các đội thi có SBD 04, SBD 05 và SBD 06.

+ Nhóm 3 gồm các đội thi có SBD 07, SBD 08 và SBD 09.

+ Nhóm 4 gồm các đội thi có SBD 10, SBD 11 và SBD 12.

+ Nhóm 5 gồm các đội thi có SBD 13, SBD 14 và SBD 15.

- Hội thi cấp tỉnh gồm 03 phần thi: Phần thi giới thiệu (**15** điểm), phần thi kiến thức (**45** điểm), phần thi tiểu phẩm (**40** điểm). Tổng điểm của 03 phần thi là **100** điểm. Cụ thể như sau:

2.1. Phần thi giới thiệu

- *Nội dung phần thi:* Đội thi giới thiệu ngắn gọn về các thành viên; đặc thù và tình hình công tác hòa giải ở cơ sở của địa phương bằng các hình thức (*thơ, ca, hò, vè...*) sinh động, hấp dẫn, thể hiện được bản sắc văn hóa của địa phương. Đội thi được huy động thêm người tham gia với vai trò là các vai phụ để hỗ trợ cho phần thi, số lượng huy động theo quy định tại khoản 1 Mục I Thể lệ này.

- *Thời gian thi:* Tối đa là 03 phút. Hết thời gian 03 phút, người dẫn chương trình sẽ ra hiệu lệnh và đội thi phải kết thúc phần thi.

- *Điểm thi:* Điểm tối đa của phần thi là **15** điểm.

Ghi chú: Điểm của phần thi này, ngoài việc được tính vào tổng điểm chung, còn được sử dụng để xét giải thưởng phụ “Giải đội thi giới thiệu ấn tượng nhất”.

2.2. Phần thi kiến thức (gồm các câu hỏi trắc nghiệm và câu tình huống)

a) Đối với các câu hỏi trắc nghiệm:

- Các đội thi trong nhóm cùng ra sân khấu, lần lượt từng đội thi chọn 01 ô số trên màn hình, tương ứng với 01 gói gồm 05 câu hỏi trắc nghiệm và không được đổi lại gói câu hỏi. Các câu hỏi sẽ được trình chiếu trên màn hình, đồng thời được người dẫn chương trình đọc theo thứ tự từng câu.

- Sau khi người dẫn chương trình đọc xong từng câu hỏi, các đội thi có tối đa 10 giây chuẩn bị. Kết thúc thời gian chuẩn bị, tất cả các đội thi trong nhóm cùng đưa ra phương án trả lời bằng hình thức giơ bảng có ký hiệu A, B, C, D hoặc ký

hiệu Đ (Đúng), S (Sai) tương ứng với lựa chọn của mình và không phải giải thích. Sau khi đáp án được công bố, chuyển sang câu hỏi tiếp theo cho đến hết.

- *Điểm thi:* Trả lời đúng mỗi câu hỏi được **01** điểm. Điểm tối đa là **15** điểm.

b) *Đối với câu hỏi tình huống:*

- Kết thúc phần trả lời 03 gói câu hỏi, các đội thi trong nhóm sẽ bốc thăm đề xác định Giám khảo đặt tình huống cho đội mình. Tình huống sẽ được Giám khảo đọc và được trình chiếu trên màn hình. Đội thi không được đổi lại tình huống.

- Sau khi Giám khảo đọc xong tình huống, mỗi đội thi có tối đa 10 giây chuẩn bị. Kết thúc thời gian chuẩn bị, đội thi cử 01 đại diện cho đội trả lời câu hỏi tình huống.

- *Thời gian thi:* Tối đa là 05 phút. Hết thời gian 05 phút, người dẫn chương trình sẽ ra hiệu lệnh và thí sinh phải kết thúc phần trả lời.

- *Điểm thi:* Trả lời đúng ý nào sẽ được điểm ý đó. Điểm tối đa là **30** điểm; trong đó, điểm nội dung tối đa 20 điểm, điểm kỹ năng tối đa 10 điểm.

- Trường hợp thí sinh đại diện cho đội thi trả lời đúng nhưng chưa đầy đủ ý (*chỉ trả lời được dưới 70% ý so với đáp án*) hoặc trả lời sai hoặc không có câu trả lời thì Giám khảo đã đặt tình huống sẽ quyết định cho phép hai đội thi còn lại trong nhóm được bấm chuông để trả lời bổ sung. Đội nào bấm chuông trước được giành quyền trả lời (*đội thi sẽ cử ra 01 đại diện để trả lời*). Trả lời bổ sung đúng ý nào sẽ được điểm ý đó, trả lời sai sẽ kết thúc câu hỏi. Thời gian trả lời bổ sung tối đa 02 phút. Hết thời gian 02 phút, người dẫn chương trình sẽ ra hiệu lệnh và thí sinh phải kết thúc phần trả lời bổ sung.

- Đáp án được trình chiếu lên màn hình sau khi đội thi trả lời xong tình huống.

* Lưu ý:

- Đội thi phải tuân thủ hiệu lệnh được phép bấm chuông từ người dẫn chương. Nếu tự ý bấm chuông, đội thi sẽ mất quyền trả lời.

- Khi viện dẫn cơ sở pháp lý để trả lời, không phải nêu cụ thể điều, khoản, điểm của văn bản đó. Tuy nhiên: đối với Hiến pháp, Bộ luật, Luật, phải nêu được tên loại và năm ban hành văn bản (*ví dụ: Hiến pháp năm 2013, Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013*). Đối với các văn bản pháp luật khác, phải nêu được tên loại, số, năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu nội dung của văn bản (*ví dụ: Nghị định số 15 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở*).

2.3. Phần thi tiểu phẩm

- *Nội dung thi*: Nội dung tiểu phẩm gắn liền với một tình huống, vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong các lĩnh vực pháp luật về dân sự, đất đai, môi trường, hôn nhân và gia đình, vi phạm pháp luật... phát sinh tại cộng đồng dân cư thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở. Tiểu phẩm được thể hiện bằng hình thức kịch nói, ca kịch hoặc các hình thức nghệ thuật, sân khấu khác phù hợp, bảo đảm có sự liên kết và thống nhất giữa chủ đề với nội dung, hình thức và thông điệp cần truyền tải.

Trong tiểu phẩm, ít nhất một trong các thí sinh của đội thi là nhân vật chính. Ngoài ra, đội thi được huy động thêm người tham gia tiểu phẩm với vai trò là các vai phụ, số lượng huy động theo quy định tại khoản 1 Mục I Thể lệ này.

Kịch bản tiểu phẩm đăng ký dự thi phải được gửi cho Ban Tổ chức Hội thi (qua Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Ban Tổ chức) trước ngày **20/7/2023** để chấm điểm nội dung. Địa phương nào gửi quá thời hạn quy định sẽ bị trừ **10** điểm ở phần thi này.

- *Thời gian thi*: Tối đa là 07 phút. Nếu quá thời gian quy định, sẽ bị trừ điểm: cứ quá 01 phút, bị trừ 02 điểm từ điểm trung bình cộng của các giám khảo đối với phần thi này; thời gian được phép vượt quá tối đa là 02 phút. Hết thời gian cho phép, người dẫn chương trình ra hiệu lệnh và đội thi phải kết thúc phần thi này.

* *Lưu ý*: Đội thi phải chủ động chuẩn bị cho phần dự thi như: diễn viên, bố trí sân khấu, đạo cụ, nhạc đệm...

- *Điểm thi*: Tối đa của phần thi là **40** điểm, trong đó:

+ Điểm nội dung tối đa là 15 điểm.

+ Điểm hình thức thể hiện, diễn xuất, đạo cụ, trang phục... tối đa là 25 điểm.

Ghi chú: Điểm của phần thi này, ngoài việc được tính vào tổng điểm chung, còn được sử dụng để xét giải thưởng phụ “Giải dành cho tiểu phẩm xuất sắc nhất”.

3. Thời gian tổ chức Hội thi

Hội thi ở tỉnh dự kiến tổ chức trước ngày **20/8/2023**. Cụ thể về thời gian, địa điểm thi Ban Tổ chức có văn bản thông báo sau.

III. PHẦN THI DÀNH CHO KHÁN GIẢ

Ban Tổ chức đặt câu hỏi để giao lưu với khán giả giữa các phần thi. Khán giả trả lời đúng câu hỏi sẽ nhận được một phần quà từ Ban Tổ chức. Trường hợp khán giả đầu tiên trả lời sai, thì chỉ một trong số những khán giả giơ tay tiếp theo được trả lời. Nếu tiếp tục trả lời sai, người dẫn chương trình công bố đáp án và chuyển sang câu hỏi tiếp theo.

IV. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ XÉT GIẢI

1. Phương pháp chấm điểm

- Chấm điểm bằng phiếu điểm đối với phần thi giới thiệu, xử lý tình huống và phần thi tiểu phẩm. Trong đó, phần thi tiểu phẩm được chấm như sau:
 - + Điểm nội dung được chấm trước khi diễn ra Hội thi.
 - + Điểm hình thức, diễn xuất, đạo cụ, trang phục... được chấm tại Hội thi.
- Chấm công khai (*bằng bảng điểm*) đối với phần thi trả lời câu hỏi trắc nghiệm.
- Tổng điểm thi của mỗi đội thi là điểm trung bình cộng của các giám khảo đối với cả 03 phần thi.

2. Phương pháp xét giải, cơ cấu và trao giải thưởng

2.1. Về phương pháp xét giải

- *Đối với giải dành cho các đội thi:* được xét trên cơ sở tổng điểm thi của đội thi đạt được ở cả 03 phần thi.
- *Đối với giải tập thể dành cho các địa phương:* Trên cơ sở kết quả triển khai Hội thi của các địa phương, các phần thi ở tỉnh và các tiêu chí xét giải, Ban Giám khảo xem xét và đề xuất Ban Tổ chức quyết định cơ cấu, số lượng cụ thể và trao giải cho các tập thể đạt thành tích tốt nhất.

Các tiêu chí xét giải gồm: ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai Hội thi; tuyên truyền, đôn đốc triển khai Hội thi; tổ chức Hội thi đúng thời gian quy định; phạm vi tổ chức (ở cấp huyện, cấp xã); số lượng đội thi tham dự Hội thi cấp huyện so với số đơn vị cấp xã trên địa bàn; chất lượng, hiệu quả tổ chức Hội thi cấp huyện; việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo về Ban Tổ chức tỉnh; gửi kịch bản tiểu phẩm, Danh sách đăng ký đội thi về Ban Tổ chức Hội thi tỉnh đúng quy định; kết quả đạt được của đội thi tại Hội thi cấp tỉnh; cổ động viên tham gia cổ vũ tại Hội thi cấp tỉnh...

- *Đối với giải phụ:* Trên cơ sở điểm thi của phần thi giới thiệu và phần thi tiểu phẩm, Ban Giám khảo đề xuất Ban Tổ chức trao thêm các giải thưởng phụ gồm: giải dành cho đội thi giới thiệu ấn tượng nhất và giải dành cho tiểu phẩm xuất sắc nhất.

2.2. Về cơ cấu giải thưởng

- *Giải dành cho các đội thi, gồm:*
 - + 01 giải Nhất: 6.000.000 đồng
 - + 02 giải Nhì, mỗi giải: 4.000.000 đồng

+ 03 giải Ba, mỗi giải: 3.000.000 đồng

+ 09 giải Khuyến khích, mỗi giải: 2.000.000 đồng

- *Giải tập thể dành cho các địa phương triển khai hội thi đạt thành tích tốt nhất* do Ban Tổ chức quyết định trên cơ sở các tiêu chí xét giải và đề xuất của Ban Giám khảo, mức tiền thưởng mỗi giải như sau:

+ Giải Nhất: 3.000.000 đồng

+ Giải Nhì: 2.000.000 đồng

+ Giải Ba: 1.000.000 đồng

- *Giải phụ*, gồm:

+ 01 giải dành cho đội thi giới thiệu ấn tượng nhất: 300.000 đồng

+ 01 giải dành cho đội thi có tiêu phẩm hay nhất: 300.000 đồng

2.2. Về trao giải thưởng: ngay sau khi kết thúc các phần thi của Hội thi cấp tỉnh.

V. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Người phát hiện cá nhân, tập thể có hành vi vi phạm Thể lệ hoặc không đồng ý với quyết định của Ban Giám khảo, Ban Tổ chức thì có quyền khiếu nại. Việc khiếu nại được thực hiện bằng văn bản gửi đến Ban Tổ chức để xem xét, giải quyết trước khi tiến hành trao giải thưởng (*sau khi đã trao giải thưởng, Ban Tổ chức sẽ không xem xét giải quyết các khiếu nại có liên quan*). Quyết định giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng, có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện Thể lệ, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh, thông tin kịp thời về Ban Tổ chức (*thông qua Sở Tư pháp*) để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Thể lệ cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên BTC (STP sao gửi);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT&TT tỉnh;
- Lưu: VT, PBGDPL.

TM. BAN TỔ CHỨC
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Phan Thị Hồng Thắng